

Số: 18 /NQ-HĐQT-PTI

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ban hành kèm theo Quyết định số 87^B/QĐ-PTI-HĐQT ngày 13/9/2016.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, ngày 23/3/2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017		
				Doanh thu	%HTKH	%/Tăng trưởng
1	Doanh thu từ Hoạt động KDBH	3,226,75	3,466,000	3,350,003	96.7%	3.8%
	- Bảo hiểm gốc	3,096,475	3,320,000	3,206,372	96.6%	3.5%
	- Nhận Tái bảo hiểm	129,700	146,000	143,631	98.4%	10.7%
2	Tổng chi phí	3,222,422	3,451,500	3,328,959	96%	3%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	3,753	14,500	21,044	145%	461%
4	Lợi nhuận từ hoạt động Đầu tư	125,744	131,000	158,815	121%	26%
5	Lợi nhuận trước thuế	129,496	145,500	180,350	124%	39%
6	Lợi nhuận sau thuế	104,560	116,900	148,533	127%	42%
7	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	12%	100.0%	0.0%

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		161,801		193,434
1	LNST còn lại năm 2015		44,901		44,901
2	LNST năm 2016		116,900		148,533
B	Phương án phân phối LNST		107,581		110,586
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	1,169	1%	1,485
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,845	5%	7,427
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,169	1%	1,485
4	Chia cổ tức cho cổ đông	12%	96,475	12%	96,475
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,169	1%	1,485
6	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT	1,5%	1,754	1,5%	2,228
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		54,221		82,848

Điều 3. Thông qua Báo cáo về thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2018 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, trong đó:

I. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2017:

- 1) Nguồn thù lao được sử dụng để chi cho HĐQT, BKS trong năm tài chính 2017 là 1% lợi nhuận sau thuế, tương đương 1.485.327.359 VND, trong đó:
 Nguồn thù lao chi cho HĐQT là 1.004.780.272 VND, tương đương 0,68% LNST
 Nguồn thù lao chi cho BKS là 480.547.087 VND, tương đương 0,32% LNST
- 2) Tổng số chi phí hoạt động đã chi trả cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 1.985.157.172 VND.
- 3) Tổng số tiền lương, thưởng đã chi cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách là: 1.226.240.625 VND.

II. Đề xuất mức thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2018:

- 1) Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 là: **1% lợi nhuận sau thuế**
 Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và BKS do HĐQT quyết định.

- 2) Chi phí cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách: PTI thanh toán chi phí thuê nhà, tiền học phí cho con và các khoản chi phí hoạt động khác theo quy định của Tổng Công ty nhưng không trả lương, thưởng cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách.
- 3) Kế hoạch lương, thưởng cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: theo mức quy định của PTI tương đương dải lương áp dụng cho Kế toán trưởng Tổng Công ty. Các khoản chi phí hoạt động khác: Theo quy định của Tổng Công ty.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2018 gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	
			Doanh thu	%/TT
1	Doanh thu từ Hoạt động KDBH	3,350,003	3,683,000	9.9%
	- Bảo hiểm gốc	3,206,372	3,530,000	10.1%
	- Nhận tái Bảo hiểm	143,631	153,000	6.5%
2	Tổng chi phí	3,328,959	3,591,600	11%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	21,044	1,500	-93%
4	Lợi nhuận từ Đầu tư và Hoạt động khác	158,815	161,000	1%
5	Lợi nhuận trước thuế	180,350	149,000	-17%
6	Lợi nhuận sau thuế	148,533	119,200	-20%
7	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	0.0%

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		193,434		202,048
1	LNST còn lại năm trước		44,901		82,848
2	LNST năm nay		148,533		119,200
B	Phương án phân phối LNST		110,586		108,395
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	1.00%	1,485	1.00%	1,192
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5.00%	7,427	5.00%	5,960

3	Trích quỹ khen thưởng khách hàng	1.00%	1,485	1.00%	1,192
4	Chia cổ tức cho Cổ đông	12.00%	96,475	12.00%	96,475
5	Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS	1.00%	1,485	1.00%	1,192
6	Thưởng ban điều hành	1.50%	2,228	2.00%	2,384
C	Lợi nhuận còn lại		82,848		93,653

Điều 6. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

1. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông: Từ 08h30', Thứ Năm, ngày 12/4/2018.
2. Địa điểm: Hội trường tầng 4, Hội trường Tầng 4, Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam, số 5 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
3. Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018:
 - Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2017, phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018;
 - Kế hoạch kinh doanh năm 2018, phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018;
 - Báo cáo kiểm toán năm 2017;
 - Báo cáo của HĐQT năm 2017;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017;
 - Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020;
 - Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
 - Tờ trình về Ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị;
 - Báo cáo Danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
 - Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch chi thù lao năm 2018.

Điều 7. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TLTH.



Nguyễn Minh Đức

